

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ S- THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:...../2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang H và ông Nguyễn Văn H

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Việt P - Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy D - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã S, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2018/TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H, sinh năm 1976; nơi sinh: huyện T, TP H; ĐKNKTT: thôn T, xã P, huyện T, TP H; số CMND: 00107600xxxx; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; Con ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1952 và Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; có vợ Nguyễn Thị A, sinh năm 1977 và có 01 con; nhân thân: ngày 18/12/ 2007 TAND huyện T, tỉnh P xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 21/9/2018 được tại ngoại; hiện đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã S ở một vụ án khác (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 13/9/2018, H đi xe máy đến khu vực chợ đêm P, phường P, TX S tìm và mua được 01 gói ma túy của một người nam giới không quen biết với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm ma túy trên tay trái và đi xe máy về hướng chân đê sông Hồng thuộc phường P, TX S để về nhà. Đến khoảng 13 giờ, H đi đến gần chân đê thì bị lực lượng công an phường kiểm tra phát hiện, do hoảng sợ H đã vứt gói ma túy vừa mua được xuống đất gần vị trí chân H đang đứng thì bị công an phường P bắt quả tang, thu giữ vật chứng

gồm: 01 gói bên trong có 02 gói nhỏ chất bột màu trắng được bọc bên ngoài bằng giấy bạc, 60.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ không có biển kiểm soát, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobel màu đen viền đỏ.

Tại bản kết luận giám định số 7263/PC09 ngày 21/9/2018 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP H kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,138 gam”.

Đối với người đã bán ma túy cho H tại khu vực chợ đêm P, phường P, thị xã S ngày 13/9/2018: do Hải không biết họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát thị xã S đã truy tố Nguyễn Việt H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về điều luật: áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51BLHS. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Việt H từ 18 đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 47 BLHS; khoản 2 điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS- CATP H; trả lại cho Nguyễn Việt H 01 xe máy Wave (không biển kiểm soát), 01 điện thoại di động Mobel và 60.000đ nhưng lưu giữ số tiền để đảm bảo thi hành án phí. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an TX S, Điều tra viên, VKSND TX S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi của bị cáo được thể hiện: Nguyễn Việt H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13h00 ngày 13/9/2018 tại khu vực chợ đêm P, phường P, Thị xã S, H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an phường P, thị xã S T bắt quả tang. Nguồn gốc ma túy do bị cáo vừa mua được của một nam giới lạ tại khu vực chợ đêm P với giá 200.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các nhân chứng, tang vật chứng đã được thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám

định “Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,138 gam. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Căn cứ theo Nghị định số 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Việt H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người và gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 đã bị kết án về tội cùng loại và năm 2016 Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình mặc dù đã được xóa án tích và tiền sự cũng đã hết thời hiệu, nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc bắt cách ly khỏi đời sống một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H bên trong chứa ma túy là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy Wave (không có biển kiểm soát) qua điều tra xác minh của cơ quan Công an đây không phải xe có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng và chủ sở hữu xe là chị Nguyễn Thị Thanh T khai đã bán xe từ năm 2005. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai là xe của bị cáo, vì vậy nên trả lại xe cho bị cáo, 01 chiếc điện thoại di động Mobel và 60.000đ đều không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng lưu giữ số tiền 60.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

3. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

4. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

5. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Việt H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 21/9/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS (PC54) CATP Hà Nội có chữ ký niêm phong của Nguyễn Việt H, cán bộ công an phường P Hoàng P và giám định viên Nguyễn Văn H.

Trả lại bị cáo Nguyễn Việt H: 01 điện thoại di động Mobell- M269 màu đen viền đỏ, số imei 1: 812696041227497, số imei2: 812690412627497; 01 xe máy kiểu dáng Wave màu đỏ đen, không biển kiểm soát, số khung 053203, số máy 053203 và 60.000đ nhưng bảo lưu số tiền này để đảm bảo thi hành án phí.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2018 và số tiền 60.000 đồng Công an thị xã S thu giữ đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, ngày 14/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, tại kho bạc Nhà nước S theo quyết định số 540/QĐ- TV ngày 14/11/2018 của Công an thị xã S).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi gửi:**

- Tòa án TP H;
- VKS TX S;
- Công an TX S;
- Chi cục THADS TX S;
- Bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Thị Tú